TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày 20 - 03 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Trường Minh
Ông Lê Xuân Chính
- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Thào Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

Ma Deo S, sinh ngày 10/10/1987 tại Mường Khương, Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma A S (đã chết) và bà Sùng Ty C; Có vợ là Ly Thị P và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 18/8/2017. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Mạnh Thuần – Trợ giúp viên pháp lý – Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai, địa chỉ: Đường Thanh Niên, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người phiên dịch tiếng Mông: Anh Giàng Seo Thào – Địa chỉ: Tổ dân phố Na Bủ, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nơi công tác: Ban dân vận Huyện Ủy huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng:

1.Chị Lưu Thị Thanh H, Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

2.Anh Ly Vần S, Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3.Anh Ly Khái Q, Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

4.Anh Nguyễn Minh T, Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện Ư, thành phố Hà

Nội. Vắng mặt

5.Chị Ly Thị P, Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Deo S và vợ là Ly Thị P đi làm thuê ở Trung Quốc cho một người đàn ông tên Lao Pán (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ tháng 02/2015 đến tháng 07/2015 và được trả số tiền công lao động là 6.000NDT (loại mệnh giá 100NDT). Do chưa dùng nên S cất số tiền đó đi, đến khoảng tháng 12 năm 2015 S lấy số tiền trên đưa cho mẹ là Sùng Ty C để mang đổi ra tiền Việt Nam để chi tiêu trong dịp tết. Sau khi cầm tiền bà C phát hiện toàn bộ số tiền S đưa là tiền Trung Quốc giả. Biết không lưu thông được nên S cất số tiền đó đi, khoảng 03 ngày sau S mang số tiền trên ra để đốt. Sau khi đốt được 03 tờ thấy tiếc công sức lao động nên S cất số tiền còn lại đi. Đến khoảng 11 giờ ngày 17/8/2017, Ma Deo S mang toàn bộ số tiền Trung Quốc giả còn lại (số tiền 5.700NDT) ra khu vực thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương mục đích để tiêu thụ hết số tiền trên. Khi ra đến thị trấn Mường Khương biết được nếu đem số tiền đó đổi ra bên ngoài sẽ bị phát hiện nên S đi vào quán trò chơi điện tử "Vui chơi giải trí" của ông Lưu Huy S ở ki ốt số 22, chợ Trung tâm thị trấn Mường Khương chơi trò chơi điện tử, mục đích để lưu hành hết số tiền giả trên. Khi đến nơi S gặp Ly Vần S1 là em vợ của S, S1 hỏi vay tiền nên S đã cho S1 vay 02 tờ tiền giả, loại mệnh giá 100NDT, S1 đã sử dụng số tiền trên để mua điểm để chơi trò chơi (Thỏ khỉ). Sau khi thua hết số tiền trên, S1 tiếp tục hỏi vay tiền, S đưa cho S1 vay tiếp 03 tờ 100NDT. Thấy không bị phát hiện đó là tiền giả, S bắt đầu lần lượt lấy hết số tiền Trung Quốc giả còn lại ra mua điểm chơi trò chơi điện tử để quy đổi sang tiền Việt Nam, mỗi lần mua điểm là 01 tờ loại 100NDT (tương đương với 300.000VNĐ). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, S đã lưu hành hết số tiền giả mang theo và đổi được 8.600.000đ (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam. S không chơi nữa và đi về nhà, cất vào trong buồng rồi lên giường đi ngủ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Nguyễn Minh T là nhân viên đứng trông máy điện tử kiểm tiền rồi đưa cho chị Lưu Thị Thanh H là người được giao quản lý quán. Chị Hiếu phát hiện toàn bộ số tiền nhân dân tệ trên là tiền giả nên đã trình báo công an huyện Mường Khương. Tại cơ quan điều tra Ma Deo S đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 42 ngày 19/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 57 tờ tiền Trung Quốc có mệnh giá 100YUAN (NDT) do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Khương thu giữ gửi giám định là tiền giả. Tại biên bản làm việc ngày 18/8/2017, xác định tỷ giá bán ra đối với 1 nhân dân tệ vào ngày 17/8/2017 là 3.400đồng (VNĐ), 5.700NDT x 3.400đ = 19.380.000đ (Mười chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Ma Deo S đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho chị Lưu Thị Thanh H – Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Huy S – Giám đốc Công ty TS số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), sau khi nhận tiền Công ty TS không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 17/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân

huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Ma Deo S về tội "Lưu hành tiền giả" theo khoản 2 Điều 180 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Deo S phạm tội "Lưu hành tiền giả" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 180, các điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, Xử phạt bị cáo Ma Deo S từ 03 năm đến 04 năm tù, Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Đề nghị HĐXX công nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Công ty TS 01 bàn máy trò chơi thỏ khỉ và số tiền 8.600.000đ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 57 tờ tiền Trung Quốc giả mệnh giá 100NDT là vật chứng trong vụ án.

-Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

-Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm nhất trí với tội danh, điều khoản theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương. Tuy nhiên do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội do không hiểu biết pháp luật, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Chị Lưu Thị Thanh H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 180, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt Ma Deo S 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Quá trình điều tra xác định Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên TS (gọi tắt là Công ty TS) bị thiệt hại do tội phạm gây ra, người đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị giải quyết nên xác định Công ty TS là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Công ty TS đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác, do đó Tòa án không đưa Công ty TS vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, mà chỉ đưa chị Lưu Thị Thanh H vào tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng trong vụ án.

[2]Về luật áp dụng: Hành vi của các bị cáo thực hiện trước ngày 01/ 01/2018 (Ngày Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật), do đó Luật áp dụng là Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]Về nội dung vụ án: Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Ngày 17/8/2017, Ma Deo S mang số tiền 5.700YUAN (NDT) là tiền Trung Quốc giả ra khu vực thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương mục đích để lưu hành. Khi ra đến thị trấn Mường Khương biết được nếu đổi ra bên ngoài sẽ bị phát hiện nên S đi vào quán trò chơi điện tử "Vui chơi giải trí" – là Chi nhánh của Công ty TS ở ki ốt số 22, chợ Trung tâm thị trấn Mường Khương để chơi trò chơi. Tại đây S cho Ly Vần S vay 500NDT giả và dùng toàn bộ số tiền Trung Quốc giả còn lại mua điểm để chơi trò chơi điện tử và đổi được số tiền 8.600.000đ (Tám triệu sáu trăm nghìn Việt Nam đồng), S mang về nhà cất giữ.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Ma Deo S trước Tòa án nhân dân huyện Mường Khương để xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật, biết rõ hành vi Lưu hành tiền giả là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo vẫn mang tiền Trung Quốc giả đổi điểm để chơi trò chơi sau đó đổi thành tiền Việt Nam, thu được số tiền 8.600.000 VNĐ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lưu hành tiền giả" theo quy định tại Điều 180 của Bộ luật hình sự. Tổng số tiền giả bị cáo đưa ra lưu hành là 5.700YUAN (NDT) quy đổi sang tiền Việt Nam tại thời điểm phát hiện tội phạm tương đương với 19.380.000đ (Mười chín triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng). Theo hướng dẫn tại điểm b tiểu mục 3.2 mục 3 khoản 1 phần I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự: "Nếu tiền giả có giá trị tương ứng từ mười triệu đồng đến dưới một trăm triệu đồng thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 180 Bộ luật hình sự". Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 180 của Bộ luật hình sự 1999.

Về tính chất của hành vi: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý tiền tệ của nhà nước (trực tiếp gây thiệt hại về kinh tế cho công ty TS); làm mất an ninh kinh tế, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

-Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Deo S không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã nộp lại số tiền 8.600.000đ và đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cho Công ty TS. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu; gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2017; Bản thân bị cáo biết việc lưu hành tiền giả là trái pháp luật nên ngay khi phát hiện ra số tiền được chủ

Trung Quốc trả cho là tiền giả, bị cáo đã có ý thức mang đi tiêu hủy và đốt 3 tờ, tuy nhiên do tiếc công sức lao động cực nhọc vất vả của vợ chồng bị cáo nên lại cất đi. Do thiếu hiểu biết pháp luật cũng như tâm lý tiếc công sức lao động vất vả cực nhọc của bị cáo và vợ trong khoảng thời gian dài nên bị cáo đã đưa số tiền giả ra lưu hành, chứ không cố ý đi mua tiền giả về bán nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với Ly Vần S là người đã vay của bị cáo 500 YUAN (NDT) để lưu hành, tuy nhiên S1 không biết số tiền bị cáo cho vay là tiền giả nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp. Sau khi vay tiền của Ma Deo S, S1 đã trả cho S số tiền 1.500.000VNĐ, tại phiên tòa sơ thẩm S1 vắng mặt nhưng lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện Ly Vần S cho bị cáo số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với Chi nhánh của Công ty TS tại thị trấn Mường Khương, tỉnh Lào Cai kinh doanh trò chơi điện tử được cấp giấy chứng nhận hoạt động công khai, tuy nhiên sau khi hoạt động kinh doanh lại thực hiện trả thưởng bằng tiền là vi phạm quy định của Luật đầu tư năm 2014 về ngành nghề kinh doanh. Tuy nhiên hoạt động này của công ty đã bị Công an huyện Mường Khương xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và không đề nghị xử lý hình sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

-Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH một thành viên TS đã nhận lại số tiền bị thiệt hại là 8.600.000đ (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng) và được vợ bị cáo là Ly Thị P bồi thường số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của giám đốc Công ty TS là chị Lưu Thị Thanh H vắng mặt, nhưng quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã thể hiện chị Hiếu đã nhận đủ số tiền do vợ bị cáo bồi thường và không yêu cầu giải quyết về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã Nấm Lư, huyện Mường Khương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 180 của Bộ luật hình sự.

[5]Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là 57 tờ tiền Trung Quốc loại mệnh giá 100 YUAN (NDT); xét thấy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 ví giả da mặt ngoài in hình tiền Việt Nam loại mệnh giá 200.000đ của Ma Deo S không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Công ty TS các vật chứng bao gồm: 01 bàn máy trò chơi điện tử có tên gọi là thỏ khỉ và số tiền 8.600.000 VNĐ nên Hội đồng xét xử xác nhận.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 2 Điều 180; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999:

1.1/ Tuyên bố bị cáo Ma Deo S phạm tội "Lưu hành tiền giả".

1.2/ Xử phạt bị cáo Ma Deo S 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18/8/2017.

2.Về vật chứng:

-Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng là tài sản, bao gồm: 01 bàn máy trò chơi điện tử có tên gọi là thỏ khỉ, kích thước 1,6m x 2,1m x 0,74m màu vàng, xanh đỏ, tím và số tiền 8.600.000 VNĐ (tám triệu sáu trăm nghìn VN đồng) cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên TS.

-Căn cứ điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 ví giả da mặt ngoài in hình tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ; 57 tờ tiền Trung Quốc có mệnh giá 100YUAN (NDT) Serir 2005 các mã số hiệu: 30 tờ có cùng số hiệu TX68502070; 10 tờ có cùng số hiệu WM02571342; 06 tờ có cùng số hiệu WM 02571341; 04 tờ có cùng số hiệu WM 02571349; 02 tờ có cùng số hiệu WM 02571344; 02 tờ có cùng số hiệu WM 02571348; 02 tờ có cùng số hiệu TX68502071; 01 tờ có số hiệu TX68502073, theo quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKS ngày 17/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

3.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Ma Deo S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo; NBC;
- Công an huyện MK 2;
-Nhà tạm giữ Công an MK;
-Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS huyện MK;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Thị Minh Yên